**1. KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ1 TOÁN – LỚP 7**

| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Tổng** | **Tổng % điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | Số câu hỏi |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | TN | TL |
| **1** | Số hữu tỉ | Số hữu tỉ và tập hợp các số hữu tỉ. Thứ tự trong tập hợp các số hữu tỉ | 41đ |  |  |  |  |  |  |  | 8 | 4 | 5,5 |
| Các phép tính với số hữu tỉ |  |  | 20,5đ | 32đ | 20,5đ | 10,5đ |  | 11đ |
| **2** | **Số thực** | Căn bậc hai số học | 20, 5đ |  |  |  |  |  |  |  | 2 |  | 0,5 |
| **3** | Góc và đường thẳng song song | Góc ở vị trí đặc biệt. Tia phân giác của một góc | 61,5đ |  |  |  |  |  |  |  | 10 | 3 | 4 |
| Hai đường thẳng song song. Tiên đề Euclid về đường thẳng song song | 2 0,5đ |  | 20, 5đ | 10,5đ |  | 11đ |  |  |
| **Tổng: Số câu** **Điểm** | 143,5đ |  | 63,5đ | 52đ |  | 11đ | 205đ | 75đ | 10,0 |
| **Tỉ lệ %** | 35% | 35% | 20% | 10% |  |  | 100% |
| **Tỉ lệ chung** | 70% | 30% |  |  | 100% |

**2. BẢN ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 TOÁN – LỚP 7**

| **TT** | **Chương/Chủ đề** | **Mức độ đánh giá** |  | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **ĐAI SỐ** |
| 1 | **Số hữu tỉ** | ***Số hữu tỉ và tập hợp các số hữu tỉ. Thứ tự trong tập hợp các số hữu tỉ*** | ***Nhận biết:*** – Nhận biết được số hữu tỉ và lấy được ví dụ về số hữu tỉ.  | 4 TN |  |  |  |
| – Nhận biết được tập hợp các số hữu tỉ. |
| – Nhận biết được số đối của một số hữu tỉ. |
| – Nhận biết được thứ tự trong tập hợp các số hữu tỉ. |
| ***Thông hiểu:*** – Biểu diễn được số hữu tỉ trên trục số. |  |  |  |  |
| ***Vận dụng:*** – So sánh được hai số hữu tỉ. |  |  |  |  |
| ***Các phép tính với số hữu tỉ*** | **Thông hiểu:** – Mô tả được phép tính luỹ thừa với số mũ tự nhiên của một số hữu tỉ và một số tính chất của phép tính đó (tích và thương của hai luỹ thừa cùng cơ số, luỹ thừa của luỹ thừa). |  | 2TN3TL |  |  |
| – Mô tả được thứ tự thực hiện các phép tính, quy tắc dấu ngoặc, quy tắc chuyển vế trong tập hợp số hữu tỉ. |
| **Vận dụng:** – Thực hiện được các phép tính: cộng, trừ, nhân, chia trong tập hợp số hữu tỉ. |  |  | 3TN1TL |  |
| – Vận dụng được các tính chất giao hoán, kết hợp, phân phối của phép nhân đối với phép cộng, quy tắc dấu ngoặc với số hữu tỉ trong tính toán (tính viết và tính nhẩm, tính nhanh một cách hợp lí).  |
| – Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn ***(đơn giản, quen thuộc)***gắn với các phép tính về số hữu tỉ. (ví dụ: các bài toán liên quan đến chuyển động trong Vật lí, trong đo đạc,...). |
| ***Vận dụng cao:*** – Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn ***(phức hợp, không quen thuộc)*** gắn với các phép tính về số hữu tỉ. |  |  |  | 1TL |
| ***2*** | **Số thực** | ***Căn bậc hai số học*** | **Nhận biết:**– Nhận biết được khái niệm căn bậc hai số học của một số không âm. | 1TN |  |  |  |
| **Thông hiểu:**– Tính được giá trị (đúng hoặc gần đúng) căn bậc hai số học của một số nguyên dương bằng máy tính cầm tay. | 1TN |  |  |  |
| **HÌNH HỌC** |
| 2 | **Các hình hình học cơ bản** | ***Góc ở vị trí đặc biệt. Tia phân giác của một góc*** | ***Nhận biết :*** – Nhận biết được các góc ở vị trí đặc biệt (hai góc kề bù, hai góc đối đỉnh). | 3TN |  |  |  |
| – Nhận biết được tia phân giác của một góc. | 3TN |  |  |  |
| – Nhận biết được cách vẽ tia phân giác của một góc bằng dụng cụ học tập |  |  |  |  |
| ***Hai đường thẳng song song. Tiên đề Euclid về đường thẳng song song*** | ***Nhận biết:*** – Nhận biết được tiên đề Euclid về đường thẳng song song. | 2TN |  |  |  |
| ***Thông hiểu:*** – Mô tả được một số tính chất của hai đường thẳng song song.– Mô tả được dấu hiệu song song của hai đường thẳng thông qua cặp góc đồng vị, cặp góc so le trong. |  | 2TN1TL | 2TL |  |

**PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 *điểm*).**

**Câu 1:** Trong các câu sau câu nào ***đúng***?

 **A.** **** **B.** **** **C.** **** **D.** ****

**Câu 2:** Số hữu tỉ dương là

 **A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 3:** Số đối cùa  là:

1.  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 4:** Giá trị của  trong phép tính  bằng

1.  **B.**   **C.**  **D.** 

**Câu 5:** Thứ tự thực hiện phép tính trên tập số hữu tỉ nào sau đây là đúng đối với biểu thức có dấu ngoặc?

1. [ ] → ( ) → { }. **B.** ( ) → [ ] → { }. **C.** { } → [ ] → ( ). **D.** [ ] → { } → ( ).

**Câu 6:** Hai đường thẳng xx’ và yy’ cắt nhau tại O. Góc đối đỉnh của góc  là:

1.  **B.**   **C.**   **D.** 

**Câu 7:** Biết , Oy là tia phân giác của góc . Khi đó số đo bằng

 **A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 8:** **:** Khẳng định nào sau đây đúng

1. Hai góc kề bù có tổng số đo bằng 1800 **B.** Hai góc kề bù có tổng số đo bằng 900

 **C**.Hai góc kề bù thì bằng nhau **D.** Hai góc đối đỉnh thì bù nhau

**Câu 9:** Nếu 1 đường thẳng cắt 2 đường thẳng song song thì:

 **A.** Hai góc so le trong kề bù **B.** Hai góc đồng vị phụ nhau

 **C.** Hai góc so le trong phụ nhau **D.** Hai góc đồng vị bằng nhau

**Câu 10:** Cho ba đường thẳng phân biệt a, b , c. Biết a ⊥c và b ⊥ c, ta suy ra:

1. a và b cắt nhau. **B.** a và b song song với nhau.

**C.** a và b trùng nhau. **D.** a và b vuông góc với nhau.

**Câu 11:** Kết quả của phép tính  là

 **A.** 1 **B.** -1 **C.**  **D.** 

**Câu 12:** Nếu và thì:

 **A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 13:** Cho góc  =600 góc đối đỉnh của góc  bằng:

 A.600 B.1200 C.300 D.400

**Câu 14:** Kết quả của phép tính  là:

1.  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 15:** Cho hình vẽ, biết , Oy là tia phân giác của . Khi đó số đo bằng:



 **A.** 250 **B.** 500 **C.** 750 **D.** 1000

**Câu 16:** Biết . Giá trị của  là:

 **A.**  **B.**   **C. 0** **D.** 

**Câu 17** Góc  dưới đây có số đo là:

 

 **A.**  **B.**   **C.**  **D.** 

**Câu 18:** Căn bậc hai số học của 81 là

1.  và (-9)  **B.** **C.3**  **D. 9**

**Câu 19:** Giá trị của biểu thức $M=-\sqrt{25}$ là

1. **5** **B.** -5 **C.**  **D.** 5 hoặc -5

**Câu 20:** Cho hình vẽ, biết $a//b$ và $\hat{A\_{1}}=60^{0}$. Số đo của $\hat{B\_{2}}$ là

****

1. $60^{0}$. **B.**  **C.** 1200 **D.** 900

**PHẦN TỰ LUẬN (5,0 *điểm*).**

**Câu 1.** (1,5 *điểm*) Thực hiện phép tính

 a) b)

**Câu 2** (1điểm)

1. Tìm x biết:

 a) 

**2.** Theo đài khí tượng thuỷ văn tỉnh Lào Cai, ngày 10-01-2021, nhiệt độ thấp nhất tại thị xã Sa Pa là -0,70C; nhiệt độ tại thành phố Lào Cai khoảng . Hỏi nhiệt độ tại thành phố Lào Cai hơn nhiệt độ tại thị xã Sa Pa bao nhiêu độ C?

**Câu 3: (1,5 Điểm)**

1. a)Quan sát hình vẽ, hãy cho biết:

Góc đồng vị với  ; Góc so le trong với 

là góc nào?

b) Biết, Tính số đo 

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Cho hình vẽ :

Biết Bx//Cy và Chứng minh rằng AB vuông góc với AC |  |

**Câu 4:** (1 điểm)

Trong tầng đối lưu, nhiệt độ giảm dần theo độ cao. Cứ lên cao 100m thì nhiệt độ không khí giảm khoảng 0,60C.

1. Tính nhiệt độ không khí bên ngoài một khinh khí cầu đang bay ở độ cao 2,8km, biết rằng nhiệt độ trên mặt đất lúc đó là 280C.
2. Nhiệt độ bên ngoài đang bay của một khinh khí cầu đang bay ở độ cao  bằng .

Hỏi nhiệt độ trên mặt đất tại vùng trời khinh khí cầu đang bay lúc đó là bao nhiêu độ C

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (MỖI Ý ĐÚNG 0,25Đ)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Đáp án** | **A** | **C** | **A** | **D** | **B** | **B** | **D** | **A** | **D** | **B** |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đáp án** | **C** | **D** | **A** | **B** | **B** | **B** | **A** | **D** | **B** | **A** |

**PHẦN TỰ LUẬN:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Hướng dẫn giải** | **Điểm** |
| **Câu 1** |  | **(2.0 đ)** |
|  1.a(0,75 điểm) |  | 0,5 |
|  | 0,25 |
| 1.b(0,75 điểm) |  =  | 0,5 |
|  | 0,25 |
| **Câu II** |  | **(1.0 đ)** |
| Phần 1.(0, 5 điểm) |      | 0,25 |
| KL : …. | 0,25 |
| Phần 2.(0, 5 điểm) | Nhiệt độ ở thành phố lào cai hơn thị xã Sa Pa là: 9,6 - (-0,7) = 10,3 | 0, 25 |
| Vậy nhiệt độ ở thành phố lào Cai hơn thị xã Sa Pa là 10,30C | 0,25 |
| **Câu III** |  | **(1,5đ)** |
| 1.a | Góc đồng vị với góc A1 là góc B1 | 0,25 |
|  | Góc so le trong với góc A1 là góc B3 | 0,25 |
| b. | Vì  | 0,25 |
| (2 góc đồng vị của a//b)  | 0.25 |
| Phần 2.(0,5 điểm) |  |  |
| Kẻ tia Am//Bx(Hai góc trong cùng phía)Ta có  (Ba đường thẳng song song) | 0. 25 |
| 1 |
|  | (Hai góc trong cùng phía) Ta có BA CAđpcm | 0.25 |
| **Câu V** |  | **(1 đ)** |
|  |  1. Đổi 2,8km = 2800m

Ở nhiệt độ cao 2,8km nhiệt độ không khí giảm so với mặt đất là:2800:100.0,6= | 0,25 |
| Nhiệt độ không khí bên ngoài ở độ cao 2,8km là : | 0,25 |
| 1. Đổi

Nhiệt độ không khí đã giảm khi ở nhiệt độ cao là: | 0,25 |
| Nhiệt độ trên mặt đất: | 0,25 |
|  | **Điểm toàn bài** | **10**  |

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023**

**Môn: TOÁN – Lớp 7**

**Thời gian**: *90 phút (không kể thời gian giao đề)*

**Câu 21.*(1,0 điểm)*** Tính:



b) 

**Câu 22.*(1,0 điểm)*** Một chiếc Tivi 48 inch (*tivi có đường chéo màn hình dài 48 inch*). Xác định đường chéo màn hinh tivi theo đơn vị cm và làm tròn đến hàng phần chục. Biết 1 inch  2,54 cm.

**Câu 23.*(1,0 điểm)***Tìm x biết:



**Câu 24.*(0,5 điểm)***

Phòng ngủ nhà An dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 4m; chiều rộng 3m; chiều cao 3,6m. Tính thể tích phòng.

**Câu 25*(0,5 điểm)*** Hãy cho biết:

Góc đồng vị với ; Góc so le trong với 

là góc nào?

**Câu 26**: ***(1,0 điểm)***

Vào dịp tết Nguyên đán, ông bà của bạn Bình gói 25 cái bánh chưng cho gia đình. Nguyên liệu để làm bánh gồm gạo nếp, đậu xanh, thịt lợn và lá dong. Mỗi cái bánh chưng sau khi gói nặng khoảng 0,8kg gồm 0,5kg gạo; 0,125 kg đậu xanh; 0,04 kg lá dong, còn lại là thịt.

a) Tính khối lượng thịt cần dùng để làm bánh ?

b) Nếu ông bà bạn Bình đem bán với giá 50 000 đồng một chiếc thì tiền lãi được bao nhiêu? Biết gạo nếp giá là 15000đ/kg, đậu xanh giá 50000đ/kg, lá dong giá 150000đ/kg và giá thịt lợn 120000đ/kg.

**ĐỀ MINH HỌA SỐ 2**

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023**

**Môn: TOÁN – Lớp 7**

**Thời gian**: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

**PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN. *(5,0 điểm)***

***Hãy khoanh tròn vào phương án đúng trong mỗi câu dưới đây:***

**Câu 1.[TH\_1]: Điểm B trên trục số biểu diễn số hữu tỉ nào sau đây:**



A. ; B. ; C.  ; D.  .

**Câu 2.[TH\_2]:** Thứ tự thực hiện phép tính trên tập số hữu tỉ nào sau đây là đúng đối với biểu thức có dấu ngoặc?

A. { } → [ ] → ( ). B. ( ) → [ ] → { }. C. [ ] → ( ) → { }. D. [ ] → { } → ( ).

**Câu 3.[TH\_3]:** Phép tính nào sau đây ***không đúng?***

A. ; B. C.  D. 

| **Câu 4.[TH\_4]:** Thể tích của hình hộp chữ nhật bên là: A. 12 cm3; B.24 cm3; C. 6 cm3; D. 8 cm3**Câu 5.[TH\_5]** Diện tích xung quanh của hình hộp chữ nhật bên là: A. 42 cm2; B.36 cm2; C. 24 cm2 ; D. 12 cm2 |  |
| --- | --- |
| **Câu 6.[NB\_1]** Số cạnh của hình hộp chữ nhật  là: A. 13; B.12; C. 11 ; D. 10**Câu 7.[NB\_2] :** Số mặt của hình hộp chữ nhật  là: A. 4; B.5; C. 6 ; D. 3. |
| **Câu 8.[NB\_3]** Cho hình lăng trụ đứng tam giác  các mặt bên của hình trên là những hình gì?1. Tứ giác; B. Tam giác;
2. Hình vuông; D. Hình chữ nhật.
 |  |

**Câu 9.[NB\_4]:** Trong các câu sau câu nào ***đúng***?

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 10**.**[TH\_6]** Cho một hình lăng trụ đứng có diện tích đáy là S, chiều cao là h. Hỏi công thức tính thể tích của hình lăng trụ đứng là gì?

1. V = 2S.h; B. V= S.h

C. V =  D. V = 3S.h

**Câu 11 .[NB\_5]:** Số đối cùa  là:

A. ; B. ; C. ; D.  .

**Câu 12.[TH\_7]:** Cho ba đường thẳng phân biệt a, b, c. Biết a ⊥ c và b ⊥ c, ta suy ra:

 **A.** a và b trùng nhau. **B.** a và b vuông góc với nhau.

 **C.** a và b cắt nhau. **D** a và b song song với nhau**.**.

**Câu 13 .[NB\_6]:** Tập hợp các số hữu tỉ kí hiệu là:

A. Q; B.; C. Z ; D. N.

**Câu 14 .[NB\_7]:** Cho *a,b*Z , a, b0, x = ; *a,b* trái dấu thì:

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 15.[NB\_8]** Hai đường thẳng xx’ và yy’ cắt nhau tại O. Góc đối đỉnh của góc  là:

1. ; B. ; C. ; D.

**Câu 16.[TH\_8]:** Cho ba đường thẳng phân biệt a, b, c. Khẳng định nào sau đây là đúng.

**A.** Nếu a//b; b//c thì . **B.** Nếu ; b//c thì a//c.

**C.** Nếu a//b; b//c thì a//c. **D.** Nếu  thì .

**Câu 17.[NB\_9]**Cho hình vẽ, biết, Oy là tia phân giác của góc . Khi đó số đo bằng:

 ; 

; .



**Câu 18.[NB\_10]:**  Tiên đề Euclid được phát biểu:

“ Qua một điểm M nằm ngoài đường thẳng a ....”

**A.** Có vô số đường thẳng song song với a..

**B.** Có hai đường thẳng song song với a.

**C.** Có ít nhất một đường thẳng song song với a.

**D.** Có duy nhất một đường thẳng đi qua M và song song với a.

**Câu 19.[NB\_11]:** Nếu 1 đường thẳng cắt 2 đường thẳng song song thì:

 **A.** Hai góc đồng vị bằng nhau **B.** Hai góc đồng vị phụ nhau

**C.** Hai góc so le trong phụ nhau **D.** Hai góc so le trong kề bù

**Câu 20.[NB\_12]:** Khẳng định nào sau đây đúng

A. Hai góc kề bù có tổng số đo bằng 900 B. Hai góc kề bù thì bằng nhau

C. Hai góc đối đỉnh thì bù nhau D. Hai góc kề bù có tổng số đo bằng 1800

**PHẦN 2: TỰ LUẬN*(5,0 điểm)***

**Câu 21.*(1,0 điểm)*** Tính:



b) 

**Câu 22.*(1,0 điểm)***Một chiếc Tivi 48 inch (*tivi có đường chéo màn hình dài 48 inch*). Xác định đường chéo màn hinh tivi theo đơn vị cm và làm tròn đến hàng phần chục. **B**iết 1 inch  2,54 cm.

**Câu 23.*(1,0 điểm)***Tìm x biết:



**Câu 24.*(0,5 điểm)***

Phòng ngủ nhà An dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 4m; chiều rộng 3m; chiều cao 3,6m. Tính thể tích phòng.

**Câu 25*(0,5 điểm)*** Hãy cho biết:

Góc đồng vị với ; Góc so le trong với 

là góc nào?

**Câu 26**: ***(1,0 điểm)***

Vào dịp tết Nguyên đán, ông bà của bạn Bình gói 25 cái bánh chưng cho gia đình. Nguyên liệu để làm bánh gồm gạo nếp, đậu xanh, thịt lợn và lá dong. Mỗi cái bánh chưng sau khi gói nặng khoảng 0,8kg gồm 0,5kg gạo; 0,125 kg đậu xanh; 0,04 kg lá dong, còn lại là thịt.

a) Tính khối lượng thịt cần dùng để làm bánh ?

b) Nếu ông bà bạn Bình đem bán với giá 50 000 đồng một chiếc thì tiền lãi được bao nhiêu? Biết gạo nếp giá là 15000đ/kg, đậu xanh giá 50000đ/kg, lá dong giá 150000đ/kg và giá thịt lợn 120000đ/kg.

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**

**MÔN: TOÁN 7**

*( Thời gian 90 phút, không kể thời gian giao đề)*

***I. Phần trắc nghiệm (5đ).***Mỗi câu chọn đúng đáp án được 0,25 đ

**ĐỀ SỐ 1:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| **Đáp án** | **D** | **C** | **A** | **C** | **A** | **C** | **B** | **D** | **C** | **D** |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đáp án** | **C** | **C** | **A** | **B** | **D** | **A** | **A** | **D** | **B** | **C** |

**ĐỀ SỐ 2:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| **Đáp án** | **B** | **B** | **C** | **B** | **B** | **B** | **C** | **D** | **C** | **B** |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **Đáp án** | **B** | **D** | **A** | **B** | **C** | **C** | **B** | **D** | **A** | **D** |

***II. Phần tự luận (5 đ).***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Sơ lược các bước giải** | **Điểm** |
| Câu 21( 1 đ) | a(0,5 đ) |   | 0.250.25 |
| b(0,5 đ) |  | 0.25 |
|  | 0.25 |
| Câu 22(1đ) | (1đ) | Đường chéo màn hinh tivi theo đơn vị cm là:48.2,54121,9 (cm) | 1 |
| Câu 23(1 đ) | a(0,5 đ) |  | 0.25 |
|  Vậy  | 0.25 |
|  | b(0,5 đ) | Suy ra x-3=6 hoặc x-3 =-6 | 0.25 |
| +) x-3=6=> x=9 | 0.25 |
| +) x-3 =-6=> x=-3 |
| KL |
| Câu 24(0.5 đ) | (0.5 đ) | Thể tích phòng ngủ nhà An là: 4.3.3,6=43,2 (m3) | 0.5 |
| Câu 25(0.5 đ) |  | . Góc đồng vị với là  |  0.25 |
|  | Góc so le trong với  là  | 0.25 |
| Câu 26(1đ) | a(0.5 đ) | Khối lượng thịt cần dùng để làm bánh: 0,8-(0,5+0,125+0,04)= 0,135 (kg) | 0.5 |
| b(0.5 đ) | Số tiền làm một chiếc bánh là:0,5.15000+0.125.50000+0,04.150000+0,135.120000=35950 (đồng)Số tiền lãi là: 25.(50000-35950)= 351250 (đồng) | 0.5 |
| **Tổng** |  |  | **10 đ** |

**Lưu ý khi chấm bài:**

* *Trên đây chỉ là sơ lược các bước giải. Lời giải của học sinh cần lập luận chặt chẽ hợp logic. Nếu học sinh làm cách khác mà giải đúng thì cho điểm tối đa.*